

Số: 108/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường từ ĐT.378 đi qua Vụng Quạ đến đình làng Hạ Đồng, xã Nguyễn Hòa, huyện Phù Cừ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Văn bản số 434-CV/VPTU ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đường từ ĐT.387 đến đình làng Hạ Đồng;

Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường từ ĐT.378 đi qua Vụng Quạ đến đình làng Hạ Đồng, xã Nguyễn Hòa, huyện Phù Cừ; Báo cáo thẩm tra số 666/BC-KTNS ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường từ ĐT.378 đi qua Vụng Quạ đến đình làng Hạ Đồng, xã Nguyễn Hòa, huyện Phù Cừ như sau:

1. Tên dự án: cải tạo, nâng cấp đường từ ĐT.378 đi qua Vụng Qua đến đình làng Hạ Đồng, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cù.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Phù Cù.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phù Cù.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Phù Cù.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 95.000 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí GPMB: 18.000 triệu đồng;
- Chi phí xây dựng: 63.284 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn, quản lý và chi phí khác: 5.079 triệu đồng;
- Chi phí dự phòng: 8.637 triệu đồng;

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh hỗ trợ 38.000 triệu đồng, ngân sách huyện Phù Cù đầu tư : 57.000 triệu đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: cải tạo, nâng cấp.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: xây dựng tuyến đường từ ĐT.378 đi qua Vụng Qua đến đình làng Hạ Đồng, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cù nhằm phục vụ tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa, sản xuất và đi lại của người dân, dần hoàn thiện kết cấu hạ tầng của địa phương và kết nối đồng bộ với Khu di tích lịch sử cách mạng Cây đa La Tiến góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện Phù Cù nói riêng và của tỉnh Hưng Yên nói chung.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến

- Tuyến chính: điểm đầu giao với ĐT.378; điểm cuối tiếp giáp đình làng Hạ Đồng, thôn Hạ Đồng, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cù. Chiều dài tuyến khoảng 3.100 m.

- Tuyến nhánh 01: điểm đầu giao với tuyến chính tại Km1+900; điểm cuối tiếp giáp đình làng Sỹ Quý, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cù. Chiều dài tuyến khoảng 700 m.

- Tuyến nhánh 02: điểm đầu giao với tuyến chính tại Km2+400; điểm cuối tiếp giáp cây đa cổng làng Hạ Đồng, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cù. Chiều dài tuyến khoảng 700 m.

b) Trắc dọc tuyến: cao độ thiết kế phải tuân thủ các quy định có liên quan và có biên bản thống nhất với cơ quan quản lý chuyên ngành (vì tuyến chính là tuyến đê bồi cũ) đảm bảo êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

* Tuyến chính

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 7,0$ m.

- Chiều rộng lề gia cố $B_{lgc} = 2 \times 0,5m = 1,0$ m.

- Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5m = 1,0 m$.

- Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 9,0 m$.

* Tuyến nhánh 01, 02

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 5,5 m$.

- Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 1,0m = 2,0 m$.

- Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 7,5 m$.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt C12,5 dày 7 cm.

đ) Hệ thống thoát nước: xây dựng hệ thống thoát nước đảm bảo phù hợp với quy mô cấp đường và quy hoạch, có thỏa thuận với địa phương và các bên liên quan.

e) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; khảo sát thực tế để có phương án thiết kế, thi công tối ưu nhất đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm.

- Cân đối nguồn vốn hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh và cấp huyện để bố trí vốn thực hiện dự án theo tiến độ đối với dự án nhóm B theo quy định của Luật đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Ba nhất trí thông qua ngày 16 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Công thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn